

Biểu số: 0614.N.LĐVL

*Kèm theo Thông tư số
18/2025/TT-BNV ngày 08
tháng 10 năm 2025 của Bộ
trưởng Bộ Nội vụ*

Ngày nhận báo cáo: Ngày 28
tháng 02 năm sau

**TIỀN LƯƠNG BÌNH
QUÂN THÁNG CỦA LAO
ĐỘNG TRONG DOANH
NGHIỆP**

Năm:.....

Đơn vị báo cáo:

Đơn vị nhận báo cáo: Cục
Tiền lương và Bảo hiểm xã
hội

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Tiền lương bình quân tháng
A	B	1
Tổng số	100	
<i>Chia theo loại hình doanh nghiệp</i>	1	
- Nhà nước	2	
- Ngoài nhà nước	3	
- Vốn đầu tư nước ngoài	4	
Chia theo nhóm ngành kinh tế	5	
<i>(Ghi theo các nhóm ngành kinh tế cơ bản)</i>	...	
Chia theo nghề nghiệp	6	
<i>(Ghi theo các nhóm nghề nghiệp cơ bản)</i>	...	
Chia theo trình độ chuyên môn	7	
Lao động phổ thông	...	
Trung cấp hoặc tương đương		
Cao đẳng		
Đại học		
Trên đại học		
<i>Chia theo giới tính</i>	8	
- Nam	...	
- Nữ		

<i>Chia theo tỉnh/thành phố</i>	10	
(theo danh mục đơn vị hành chính được quy định chính thức trên website của Tổng cục Thống kê)	””	

Biểu số 0614.N.LĐVL. Tiền lương bình quân tháng của lao động trong doanh nghiệp

1. Khái niệm, phương pháp tính

Tiền lương là khoản tiền mà người sử dụng lao động trả cho người lao động để thực hiện công việc theo thỏa thuận. Tiền lương bao gồm mức lương theo công việc hoặc chức danh, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác. Tiền lương trả cho người lao động căn cứ vào năng suất lao động và chất lượng công việc.

$$\begin{array}{l} \text{Tiền lương bình quân} \\ \text{tháng của lao động} \\ \text{trong doanh nghiệp} \end{array} = \frac{\text{Tổng tiền lương mà người sử dụng lao động trả cho người} \\ \text{lao động trong khoảng thời gian n tháng}}{\text{Số lao động của doanh nghiệp x n}}$$

2. Cách ghi biểu

Doanh nghiệp nhà nước gồm: Doanh nghiệp có trên 51% vốn chủ sở hữu của nhà nước.

Cột 1 ghi tiền lương bình quân tháng trong doanh nghiệp trong kỳ báo cáo theo phân tổ của Cột A.

Phân tổ “theo loại hình doanh nghiệp” ghi chi tiết tiền lương bình quân tháng trong doanh nghiệp trong kỳ báo cáo theo 03 loại hình quy định tại Cột A.

Phân tổ “theo nhóm ngành kinh tế” ghi chi tiết tiền lương bình quân tháng trong doanh nghiệp trong kỳ báo cáo theo các nhóm ngành kinh tế cơ bản có trong thông tin điều tra.

Phân tổ “theo nghề nghiệp” ghi chi tiết tiền lương bình quân tháng trong doanh nghiệp trong kỳ báo cáo theo các nghề nghiệp chính có trong thông tin điều tra.

Phân tổ “theo trình độ chuyên môn” ghi chi tiết tiền lương bình quân tháng trong doanh nghiệp trong kỳ báo cáo theo 5 loại trình độ quy định tại Cột A.

Phân tổ “theo tỉnh, thành phố” ghi chi tiết tiền lương bình quân tháng trong doanh nghiệp theo danh mục đơn vị hành chính được quy định chính thức trên website của Tổng cục Thống kê.

Đánh mã (cột B): tuần tự theo thứ tự (ví dụ tỉnh/ thành phố có thứ tự thứ 01 đánh mã 0901,... tỉnh/ thành phố có thứ tự thứ n đánh mã 090n hoặc 09n tùy thuộc vào n là 1 hay 2 ký tự).

3. Nguồn số liệu

Điều tra thống kê hàng năm về lao động, tiền lương trong doanh nghiệp và Báo cáo thống kê định kỳ của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

